

là để dự dạ tiệc với chiếc Huy chương ADBT mới toanh.

Đó là một kỷ niệm khó quên với những chàng gunship Hoàng Ưng.

Năm 1974, sau một tai nạn bất ngờ T/u L được điều về làm IP ở PĐ 233. Sau 1975, sau khi học tập cải tạo về tôi gặp lại T/u L vài lần, sau đó anh vượt biên sang Mỹ. Rồi năm 2005 tôi lại gặp anh về thăm Sài Gòn trong lớp áo nhà tu. Tôi phân vân không hiểu sao một chàng pilot hào hùng như thế lại trở thành người ăn chay trưởng.

Giờ mỗi lần qua Hải Vân; dù đi lên đèo mây giăng hay đi đường hầm tôi vẫn thường hay dõi mắt về phía tây để nhớ lại thung lũng “Happy valley” một thời oanh liệt .

#### ▪ CAO NGUYÊN

##### Feedback:

• „Ông Tất Thanh Long đã trở thành một vị Sư ở San Diego. Cao Nguyên là một CP khoá 569“ (Diemtan)

• „Sau 1975, sau khi học tập cải tạo về tôi gặp lại T/u L vài lần, sau đó anh vượt biên sang Mỹ. Rồi năm 2005 tôi lại gặp anh về thăm Sài Gòn trong lớp áo nhà tu...“

Cám ơn Cao Nguyên đã cho nhớ lại những kỷ niệm một thời trên vùng thung lũng Happy Valev. Theo dõi câu chuyện mà lòng mình vẫn còn „Lê văn Són“ như ngày nào... (Thanhcoi)

• Từ một khoảng không gian xa cách, dưới bầu trời vẫn vũ đang quay cuồng trong cơn giông bão, tôi ngồi bất động, tưởng chừng như nghẹt thở, theo dõi từng giòng chữ trong bài viết “Qua Hải Vân nhớ Happy valley” của Cao Nguyên 569... trong hợp đoàn trực thăng giải cứu toán trinh sát “Team Kinh Kha” của SĐ3 Bộ Bin, trên dãy Bạch Mã mịt mù sương khói phủ ngày nào. Qua những dòng tự thuật bình dị, không gò bó, anh đã phóng tay điểm lên “bức tranh sơn hà” những đường nét thuỷ mặc thật tuyệt vời... Xin được nêu cao minh cảm phục những “Kinh Kha một thời”, những người lính hào-hùng của QLVNCH. Không có một tấm huy chương nào, không có một sự tưởng thưởng nào có thể đền bù được trước những sự hy sinh cao cả cho đại cuộc của các anh.

Tình thân,

Trần Ngọc Nguyên Vũ



## "SA-7 Sờ Mông"

Nguyễn Thanh Phương 72A

##### **Lời giới thiệu BBT:**

„Điếc không sợ súng“ thường được dùng để chỉ những anh chàng pilot vừa mới ra trường và tham dự hành quân, cho dù họ bay trực thăng hay phản lực. Cảm giác phơi phới được lượt trên bầu trời mênh mông như một cánh chim vừa thoát khỏi sự kềm tỏa, hình ảnh rừng núi hay ruộng đồng mang màu xanh muốt dưới chân trông thật yên bình cũng như tiếng động cơ rền vang giùi trời lấn át mọi tiếng súng địch, nếu không có những sự chuẩn bị để phòng cho những trường hợp bất trắc trước mỗi lúc cất cánh, vẻ nghiêm trọng trên khuôn mặt của các vị đòn anh hướng dẫn nhiều kinh nghiệm chiến trường, người ta không dễ nhận ra nét băn khoăn do dự của mỗi người pilot trẻ khi xuất trận...

Bài viết sau đây của một pilot A-37 trẻ thuộc toán xuất ngoại thú nhì của Liên Khóa 72-73, tốt nghiệp trường bay Sheppard, về nước từ tháng 4/1974 và về Phi Đoàn Ô Đen 548 Phan Rang, đã tham gia chiến đấu cho đến ngày cuối cùng, được trích ra từ đặc san „Không Gian Hắn Nỗi Nhớ“ của Khóa 72A. Xin trân trọng cảm ơn quý NT khóa 72A .

Dù là khóa út ít của Không Lực VNCH, ít nhiều chúng ta đã góp mặt cho tới ngày tàn của cuộc chiến. Vào đầu năm 1974, các trại di Mỹ trong toán đầu tiên đã bắt đầu về nước và phân tán ra các phi đoàn A-37. Toán thứ nhì về vài tháng sau đó gồm có Đỗ Minh Hùng (tự Hùng đầu bò) Trần Văn Tỵ, Nguyễn Thanh Phương (tự Phương lùn), Lý Anh Dũng, Liêm Cá Ngác và Quang Tuyết Trắng. Toán này đi đủ về thiếu vì có hai trại mắc kẹt lại học T-38 là Chí Bao Tử và Hùng Khí.

Sau khi bắt thăm và phân tán mỏng ra các phi đoàn A-37 từ Đà Nẵng xuống Cần Thơ, tụi tôi đã theo các phi tuần phó hoặc phi tuần trưởng đi đánh hàng ngày. Dạo ấy khu trục đã xếp cánh gần hết, A-37 đã bắt đầu bao vùng và khởi sự bị rơi rụng vì chiến trường